

Số: /QĐ-BVT

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu – chi nguồn NSNN, nguồn khác năm 2024 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Thông báo Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024 số 1610/TB-SYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu – chi nguồn NSNN, nguồn khác năm 2024 của Bệnh viện tỉnh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Giám đốc Bệnh viện; Trưởng, phó khoa - phòng và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế;
- Lưu : VT, TCKT₍₂₎.

GIÁM ĐỐC

LÊ HUY THẠCH

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Bệnh Viện tỉnh Ninh Thuận
Chương: 423

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVT ngày / 4 /2025 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5= 4 - 3	6
A	Quyết toán thu				
I	Tổng số thu	579.606.190.511	579.606.190.511	-	-
1	Thu dịch vụ y tế	502.169.961.212	502.169.961.212	-	
2	Thu dịch vụ khám chữa bệnh yêu cầu	59.701.611.292	59.701.611.292	-	
3	Thu hoạt động khác	17.734.618.007	17.734.618.007	-	
II	Chi từ nguồn thu được để lại	577.011.016.721	577.011.016.721		
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	577.011.016.721	577.011.016.721		
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		-		
III	Số phí và các khoản thuế nộp NSNN	1.806.352.930	1.806.352.930		
1	Nộp thuế GTGT	191.507.742	191.507.742		
2	Nộp thuế TNDN	1.614.845.188	1.614.845.188		
IV	Trích 2% CCTL từ nguồn thu sự nghiệp	980.328.602	980.328.602		
B	Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước				
I	Chi sự nghiệp y tế ngân sách nhà nước	8.753.792.562	8.753.792.562	-	-
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	8.753.792.562	8.753.792.562		
2.1	Kinh phí không thường xuyên	2.804.446.811	2.804.446.811		
2.2	Kinh phí đào tạo	1.146.469.000	1.146.469.000		
2.3	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	4.802.876.751	4.802.876.751		